

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 40/2013/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH**Về việc ban hành Chương trình quốc gia xúc tiến vận động
viện trợ phi chính phủ nước ngoài giai đoạn 2013 - 2017**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Theo đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài,

Thủ tướng Chính phủ quyết định về việc ban hành Chương trình quốc gia xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài giai đoạn 2013 - 2017.

Điều 1. Ban hành “Chương trình quốc gia xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài giai đoạn 2013 - 2017” nhằm tăng cường công tác quản lý và nâng cao hiệu quả hợp tác với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

Điều 2. Chủ tịch Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị Việt Nam, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài chịu trách nhiệm tổ chức và hướng dẫn thực hiện Chương trình quốc gia xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài giai đoạn 2013 - 2017.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào Chương trình quốc gia xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài giai đoạn 2013 - 2017, xây dựng và thực hiện Chương trình xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài của Bộ, ngành và địa phương mình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2013.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan, Chủ nhiệm và các thành viên của Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG**Nguyễn Tấn Dũng**

**CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA
XÚC TIẾN VẬN ĐỘNG VIỆN TRỢ PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI
GIAI ĐOẠN 2013 - 2017**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 40/2013/QĐ-TTg
ngày 10 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ)*

Phần I

**NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA XÚC TIẾN VẬN ĐỘNG
VIỆN TRỢ PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI**

I. CƠ SỞ XÂY DỰNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình quốc gia xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài giai đoạn 2013 - 2017 (sau đây gọi tắt là Chương trình), được xây dựng trên cơ sở tham chiếu các văn bản quan trọng sau đây:

- Văn kiện Đại hội toàn quốc Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XI;
- Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020;
- Chiến lược phát triển bền vững giai đoạn 2011 - 2020;
- Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2015.

II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường huy động, khai thác và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, góp phần giảm nghèo và phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam.

2. Mục tiêu cụ thể

- củng cố, tăng cường quan hệ hợp tác giữa Việt Nam với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đã và đang hoạt động tại Việt Nam, mở rộng quan hệ với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài có tiềm năng;

- Duy trì và nâng cao giá trị viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, gắn với nâng cao hiệu quả của viện trợ phi chính phủ nước ngoài thông qua việc tăng cường giám sát, đánh giá, nâng cao năng lực hợp tác với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài;

- Xây dựng môi trường pháp lý phù hợp và thuận lợi cho hoạt động viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, nâng cao tính chủ động của các Bộ, ngành, địa phương và tổ chức nhân dân trong quan hệ với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Định hướng chung

Viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài cần phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược xóa đói - giảm nghèo của cả nước, phù hợp với quy hoạch và ưu tiên phát triển theo ngành và của từng địa phương, hỗ trợ cho những nỗ lực giảm nghèo và phát triển bền vững của Chính phủ Việt Nam.

2. Định hướng theo lĩnh vực

Định hướng theo lĩnh vực là những lĩnh vực mà các tổ chức phi chính phủ nước ngoài có lợi thế và được Chính phủ Việt Nam ưu tiên kêu gọi viện trợ.

a) Nông, lâm, ngư nghiệp và phát triển nông thôn:

- Phát triển mạng lưới khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư: đào tạo, tập huấn, chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm cho cán bộ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư;

- Hỗ trợ nuôi trồng thủy sản quy mô nhỏ, tăng cường sự tham gia của cộng đồng trong quản lý nguồn lợi thủy sản ven bờ và quản lý môi trường, dịch bệnh thủy sản;

- Hạ tầng cơ sở nông thôn: phát triển hạ tầng sản xuất quy mô nhỏ như các công trình thủy lợi, trạm bơm, đường liên thôn...;

- Xây dựng mô hình nông thôn mới; phát triển ngành, nghề, thủ công mỹ nghệ, sản xuất và dịch vụ nhỏ; hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu kinh tế thông qua tăng cường thu nhập phi nông nghiệp;

- Tài chính vi mô;

- Phòng, chống và kiểm soát dịch bệnh trên gia súc, gia cầm;

- Nghiên cứu khoa học trong nông, lâm, ngư nghiệp và phát triển nông thôn.

b) Y tế:

- Đào tạo cán bộ y tế: hỗ trợ các trường đào tạo cán bộ y tế thông qua chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi phương pháp và nghiệp vụ; cấp học bổng đào tạo cán bộ y tế trong và ngoài nước;

- Phát triển hạ tầng cơ sở y tế: nâng cấp, xây dựng, cung cấp trang thiết bị, chuyển giao công nghệ... cho các bệnh viện chuyên ngành tuyến Trung ương, tuyến tỉnh, trung tâm y tế cấp huyện và các trạm y tế cấp xã;

- Hỗ trợ việc thực hiện các chương trình quốc gia về phòng chống sốt rét, lao phổi, chống phong, sốt xuất huyết, nước sạch và vệ sinh môi trường...;

- Phòng, chống HIV/AIDS, hỗ trợ và điều trị cho người có HIV/AIDS, phòng, chống và giảm tác hại của ma túy, tuyên truyền về nguy cơ và hiểm họa, tuyên truyền sử dụng các biện pháp tránh thai an toàn...;

- Hỗ trợ việc thực hiện các chương trình nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng, các bệnh truyền nhiễm;

- Hỗ trợ xây dựng các trung tâm kiểm soát dịch bệnh;

- Các hoạt động dân số như: kế hoạch hóa gia đình, kiểm soát tỷ lệ sinh, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản....

c) Giáo dục và đào tạo:

- Hỗ trợ đào tạo giáo viên các cấp, ưu tiên đối với giáo viên mầm non, tiểu học và trung học cơ sở ở các vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số;

- Xây dựng cơ sở hạ tầng giáo dục: hỗ trợ xây dựng các trường đại học, trung học, tiểu học và các trường mầm non; xây dựng hệ thống các trường dân tộc nội trú, hệ thống nhà nội trú, bán trú; phát triển hệ thống thư viện phù hợp với yêu cầu của từng cấp;

- Trao đổi giáo dục, hỗ trợ dạy và học ngoại ngữ, cung cấp giáo viên tình nguyện các chuyên ngành cho các trường đào tạo chuyên sâu, các trường phổ thông;

- Cung cấp học bổng đào tạo trong và ngoài nước;

- Hỗ trợ đào tạo công nghệ thông tin cho các trường phổ thông, nhất là ở vùng nông thôn, vùng núi, vùng sâu.

d) Đào tạo, dạy nghề và hướng nghiệp:

Hỗ trợ đào tạo, dạy nghề, chú trọng các vùng nông thôn, các vùng đang đô thị hóa, vùng cận đô:

- Xây dựng chương trình đào tạo, dạy nghề phù hợp với định hướng phát triển ngành nghề, chia sẻ kinh nghiệm về các mô hình dạy nghề hiệu quả;

- Phát triển cơ sở vật chất cho đào tạo và dạy nghề: xây dựng cơ sở và cung cấp trang thiết bị cho dạy nghề của hệ thống các trường, các trung tâm dạy nghề;

- Cung cấp bổ sung chuyên gia và giáo viên dạy nghề có chuyên môn cao;

- Đào tạo, dạy nghề gắn với việc làm cho các đối tượng yếu thế trong xã hội, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số.

đ) Giải quyết các vấn đề xã hội:

- Giáo dục và giúp đỡ trẻ em mồ côi, khuyết tật, lang thang;

- Xóa nhà tạm cho người nghèo, đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, nhất là ở các vùng sâu, vùng xa, nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các vùng dễ bị ảnh hưởng của thiên tai;

- Phòng chống, buôn bán phụ nữ, trẻ em và hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho các nạn nhân khi bị buôn bán trở về;

- Tuyên truyền, phòng ngừa và giảm thiểu tai nạn giao thông.

e) Môi trường:

- Bảo vệ môi trường: khuyến khích các dự án nhằm bảo vệ và cải thiện môi trường sống, môi trường thiên nhiên (trồng và bảo vệ rừng, đặc biệt là rừng phòng hộ, rừng ngập mặn, vệ sinh môi trường...);

- Nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường và phòng chống buôn bán, nuôi nhốt, giết hại các loài động vật hoang dã;

- Bảo tồn động vật hoang dã và đa dạng sinh học.

g) Khắc phục hậu quả chiến tranh:

- Xử lý vật liệu chưa nổ;

- Xử lý chất độc hóa học tồn lưu sau chiến tranh;

- Hỗ trợ nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam/dioxin, nạn nhân bom mìn và vật liệu chưa nổ;

- Giáo dục phòng, tránh tai nạn bom, mìn;

- Hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và tái định cư tại các vùng bị ô nhiễm bởi vật liệu chưa nổ và chất độc hóa học tồn lưu.

h) Phòng, giảm nhẹ thiên tai và cứu trợ khẩn cấp:

- Phòng ngừa, giảm nhẹ thiên tai, trồng và bảo vệ rừng (kể cả rừng ngập mặn), xây dựng hệ thống cảnh báo sớm, hệ thống nhà chống lũ, đào tạo kỹ năng ứng phó khi xảy ra thiên tai...;

- Cứu trợ khẩn cấp (cung cấp thuốc men, lương thực, nhà ở) khi xảy ra thiên tai, tái thiết cơ sở hạ tầng và phục hồi sản xuất.

i) Văn hóa, thể thao:

- Trao đổi văn hóa, thể thao; đào tạo huấn luyện viên, vận động viên;

- Tuyên truyền giá trị văn hóa và bảo vệ văn hóa phi vật thể, bảo tồn và phát triển văn hóa truyền thống và các di sản văn hóa.

k) Ứng phó với biến đổi khí hậu:

- Khuyến khích các dự án nhằm ứng phó, giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu;

- Giảm nhẹ cường độ phát thải khí nhà kính;

- Kiểm chế mức độ gia tăng ô nhiễm môi trường và suy giảm đa dạng sinh học nhằm bảo đảm chất lượng môi trường sống, duy trì cân bằng sinh thái, hướng tới nền kinh tế xanh, thân thiện với môi trường;